

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HSST
Ngày 17/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và bà Nông Thị Nhật Hằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thành Dương - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà
Hoàng Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/HSST ngày 27/5/2022
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/HSST-QĐTA ngày 06/6/2022
đối với các bị cáo:

1. LỤC VĂN H - sinh năm 1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm G, xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp:
Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Số Thẻ CCCD: 004089004xxx, cấp ngày
24 tháng 6 năm 2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an; Con ông:
Lục Văn S - sinh năm 1964; Con bà: Hoàng T1 - sinh năm 1964; Vợ: Hoàng T2 -
sinh năm 1994; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; Bị cáo
là con cả trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày
19/4/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. HOÀNG VĂN B - sinh năm 1983;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm G, xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp:
Không nghề; Trình độ học vấn: 01/12; Số Thẻ CCCD: 004083005xxx, cấp ngày
24 tháng 6 năm 2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an; Con ông:
Hoàng Lúa P - sinh năm 1957); Con bà: Triệu Thị K - sinh năm 1955; Vợ: Long
Thị H - sinh năm 1991; Con: có 01 con, sinh năm 2012; Bị cáo là con thứ 2
trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/4/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lục Văn H:** Bà Trần Thị Thọ – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Phan C - sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm H, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/4/2022, Công an huyện Quảng Hòa tiếp nhận đơn trình báo của Phan C, sinh năm 1992, trú tại xóm H, xã P, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng về việc: Ngày 27/3/2022 trên đường đi từ xóm Phủ Nam, xã Tự Do, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng về nhà, anh C có bị mất 01 chiếc ví màu nâu, bên trong có 02 thẻ ATM của Ngân hàng Agribank cùng một số giấy tờ tùy thân mang tên Phan C. Đến sáng ngày 29/3/2022 anh C phát hiện số tiền trong tài khoản ngân hàng Agribank của mình bị trừ mất 5.000.000,đ (năm triệu đồng) do bị người khác rút.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành trích xuất camera an ninh tại trụ ATM của Ngân hàng Agribank chi nhánh Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng và xác định được Lục Văn H, sinh năm 1989 và Hoàng Văn B, sinh năm 1983, cùng trú tại xóm G, xã T, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng là người đã lấy trộm số tiền 5.000.000,đ (năm triệu đồng) của Phan C.

Quá trình điều tra, Lục Văn H và Hoàng Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Sáng ngày 28/3/2022 Hoàng Văn B đang dọn vệ sinh chuồng trâu (tiếp giáp đường liên xóm) thì phát hiện tại đằng sau chuồng trâu có 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, B nhặt ví đi vào nhà mở ví ra xem thì thấy bên trong có thẻ rút tiền ATM và một số giấy tờ tùy thân nhưng do không biết đọc chữ nên không biết của ai, Biên cắt ví vào trong tủ, còn toàn bộ giấy tờ thì cho vào ống tre để ở trong buồng ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Biên sang nhà Lục Văn H để làm tiết canh và có nói với H là nhặt được 01 chiếc ví, H hỏi “bên trong có gì nhiều”, B trả lời “có một số giấy tờ” H nói B về nhà lấy sang cho H xem. B về nhà lấy toàn bộ giấy tờ nhặt được sang nhà H, H xem xong thì cầm thẻ ATM và nói “để đi rút thử xem có được không” đồng thời đưa toàn bộ số giấy tờ còn lại cho B, B gật đầu đồng ý và đem số giấy tờ còn lại về nhà cất vào ống tre để trong buồng ngủ. Khoảng 07 giờ sáng ngày 29/3/2022, H một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 11U1-032.80 mượn của Hoàng Văn V, sinh năm 1992, trú tại xóm Tam Hợp, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đi lên thị trấn

Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng để rút tiền. Lúc đi H mặc áo khoác màu nâu, quần dài vải màu đen, đi dép tổ ong màu trắng, đội mũ bảo hiểm màu xanh trắng có dòng chữ Vinaphone, đeo khẩu trang màu xanh. Khi đến trụ máy ATM của Ngân hàng Agribank chi nhánh Quảng Hòa, H dùng thẻ Ngân hàng có tên Phan C cho vào máy và nhập mật khẩu số 030492 thì đăng nhập được (do trước đó Hợp xem thẻ căn cước công dân của Phan C có ghi ngày tháng năm sinh là 03/4/1992). H bấm kiểm tra số dư tài khoản còn hơn 6.000.000đ (sáu triệu đồng), thấy vậy H chọn và rút được 5.000.000,đ (năm triệu đồng), sau đó H cầm tiền và thẻ ATM đi về nhà. Về đến nhà H đi qua nhà tìm B nhưng không gặp nên về nhà cất thẻ và toàn bộ số tiền vừa rút được vào trong tủ quần áo của mình. Khoảng 09 giờ ngày 30/3/2022, H thấy B nên gọi vào nhà, H đi vào tủ quần áo lấy 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) và chiếc thẻ ATM đưa cho B rồi nói “rút được năm triệu chia nhau”. B nhận tiền và thẻ từ H rồi đem về nhà cất. Đến ngày 01/4/2022 khi cơ quan Công an đến làm việc, B và H đã giao nộp toàn bộ số tiền và các đồ vật có liên quan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo đúng như Cáo trạng số 26/CT-VKSQH ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, xử phạt mỗi bị cáo từ 6 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập.

Xem xét xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 28/3/2022 Hoàng Văn B sau khi nhặt được 01 (một) chiếc ví giả da bên trong có thẻ ATM của Ngân hàng Agribank và một số giấy tờ tùy thân của Phan C đã đem cất dấu đi. Đến ngày 30/3/2022 thì đưa cho Lục Văn H xem, rồi

H và B thống nhất dùng thẻ ATM đi rút tiền thử xem có được không. Sau đó, H cầm thẻ ATM đi đến Ngân hàng Agribank chi nhánh Quảng Hòa rút được số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) từ tài khoản mà không được sự đồng ý của chủ tài khoản là anh Phan C rồi về chia nhau H và B mỗi người được 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Do đó hành vi của các bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đã bàn bạc để lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác.

Xét thấy bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B đồng phạm giản đơn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, đã khắc phục hậu quả cho nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đã đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Ngoài ra các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo và xem xét xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội là đúng, không có ý kiến tranh luận.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lục Văn H có ý kiến: Bị cáo H có nhận thức xã hội còn hạn chế nên đã có hành vi vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật hình sự, đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Hội đồng xét xử xét thấy: ý kiến bào chữa của luật sư là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội sửa lỗi lầm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 áo khoác màu vàng đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có dòng chữ Vinaphone; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép nhựa màu trắng vàng của Lục Văn H, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại vì đã cũ, do đó sẽ tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự*

Tuyên bố bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lục Văn H 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tự Do, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

Tịch thu để tiêu hủy: 01 áo khoác màu vàng đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có dòng chữ Vinaphone; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép nhựa màu trắng vàng.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lục Văn H và Hoàng Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp